

Số: 280/2026/QĐST-HNGĐ
2026

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 8 năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 304/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: **Trương Văn H**, sinh năm 1980; Số CCCD: 038080015194

Nơi cư trú: **Thôn M, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa**

Bị đơn: **Trương Thị C**, sinh năm 1988; Số CCCD: 038188012074

Nơi cư trú: **Thôn M, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trương Văn H** và chị **Trương Thị C**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: **Trương Văn H** và chị **Trương Thị Chính thống N** thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **H** và chị **Chính thống N** có 02 con chung là **Trương Quang N1**, sinh ngày 06/7/2008; **Trương Thị Bích D**, sinh ngày 10/3/2012; Hai bên thống nhất về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau: Cháu **Trương Quang N1** đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu **Trương Thị Bích D** cho chị **Chính trực T** nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh **H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **H** có quyền nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con các bên có quyền làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh **H** về việc nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh **H** phải nộp 150.000đ, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại Phòng thi hành án dân sự 12 – Thanh Hóa theo biên lai thu số 0001098, ngày 03/8/2026. Anh **H** còn được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 12;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Điền Lư;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung